HƯỚNG DẪN HOÀN THÀNH ĐƠN XIN XOÁ NỢ KHOẢN VAY PPP DÀNH CHO BÊN VAY THEO MẪU 3508EZ

Danh sách kiểm tra sử dụng mẫu 3508EZ của SBA

Quý vị (Bên vay) có thể nộp đơn xin xóa nợ cho khoản vay theo Chương trình Bảo vệ Tiền lương (PPP) của mình theo Mẫu 3508EZ của SBA nếu quý vị có thể đánh dấu vào ít nhất một trong ba ô bên dưới. Không gửi Danh sách kiểm tra này kèm theo Mẫu 3508EZ của SBA mà quý vị đã điền.

☐ Bên vay là một cá nhân kinh doanh, nhà thầu độc lập, hoặc doanh nghiệp tư nhân không có nhân viên tại thời điểm nộp đơn xin vay theo hình thức PPP và không đưa bất kỳ khoản tiền lương nhân viên nào vào việc tính toán chi phí tiền lương trung bình hàng tháng trong Mẫu đơn Xin vay (Mẫu 2483 của SBA).

☐ Bên vay không cắt giảm tiền lương hàng năm hoặc tiền công theo giờ của bất kỳ người lao động nào trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời gian Trả lương Thay thế (như được định nghĩa dưới đây) ở mức quá 25% so với khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 3 năm 2020 (trong phạm vi mục đích của bản khai này, "người lao động" chỉ có nghĩa là những người lao động không nhận được tiền lương hoặc tiền công nhiều hơn 100,000 đô la trong bất kỳ giai đoạn nào của năm 2019 tính theo mức lương hàng năm);

VÀ

Bên vay không giảm số lượng người lao động hoặc số giờ hưởng lương trung bình của người lao động trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến khi kết thúc Thời hạn Cho vay. (Bỏ qua các khoản giảm phát sinh từ việc không thể tuyển dụng lại những người đã từng là nhân viên của Bên vay vào ngày 15 tháng 2 năm 2020 nếu Bên vay không thể tuyển những nhân viên có trình độ tương tự cho các vị trí chưa được lấp đầy vào ngày hoặc trước ngày 31 tháng 12 năm 2020. Đồng thời bỏ qua những cắt giảm về số giờ của người lao động mà bên vay đã đề nghị làm bù lại nhưng người lao động từ chối. Xem 85 FR 33004, 33007 (ngày 1 tháng 6 năm 2020) để biết thêm chi tiết.

☐ Bên vay không cắt giảm tiền lương hàng năm hoặc tiền công theo giờ của bất kỳ người lao động nào trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời gian Trả lương Thay thế (như được định nghĩa dưới đây) ở mức quá 25% so với khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 3 năm 2020 (trong phạm vi mục đích của bản khai này, "người lao động" chỉ có nghĩa là những người lao động không nhận được tiền lương hoặc tiền công nhiều hơn 100,000 đô la trong bất kỳ giai đoạn nào của năm 2019 tính theo mức lương hàng năm);

VÀ

Bên vay không thể hoạt động trong Thời hạn Cho vay ở mức độ hoạt động kinh doanh giống như trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 do tuân thủ các yêu cầu được thiết lập hoặc các hướng dẫn được ban hành từ ngày 1 tháng 3 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 bởi Bộ trưởng Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, hoặc Cơ quan An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp, liên quan đến việc duy trì các tiêu chuẩn vệ sinh, giãn cách xã hội hoặc bất kỳ yêu cầu nào khác về công việc hoặc an toàn của khách hàng liên quan đến COVID-19.

Nếu quý vị có thể đánh dấu vào ít nhất một trong ba ô trên đây, hãy hoàn thành Mẫu 3508EZ này theo hướng dẫn bên dưới và **gửi cho Bên cho vay của quý vị** (hoặc Bên cho vay đang đảm nhận khoản vay của quý vị). Bên vay cũng có thể hoàn thành đơn này bằng phương thức điện tử thông qua Bên cho vay. Nếu quý vị không thể đánh dấu vào một trong các ô trên đây thì quý vị không thể sử dụng Mẫu 3508EZ của SBA và thay vào đó, quý vị phải nộp đơn xin xóa nợ khoản vay PPP bằng Mẫu 3508 của SBA.

Hướng dẫn hoàn thành Tính toán Xin xoá nợ Khoản vay PPP theo Mẫu 3508EZ

Tên Pháp lý của Doanh nghiệp ("Bên vay")/Tên hoạt động (DBA) hoặc Tên thương mại (nếu có)/Số nhận dạng Doanh nghiệp đóng thuế (Số nhận dạng người sử dụng lao động (EIN), Số an sinh xã hội (SSN)): Điền thông tin tương tự như trên Mẫu đơn Xin vay của quý vị (Mẫu 2483 của SBA hoặc mẫu tương đương của bên cho vay).

Địa chỉ Doanh nghiệp /Số điện thoại Doanh nghiệp/Người liên hệ Chính/Địa chỉ email: Điền thông tin tương tự như trên Mẫu đơn Xin vay của quý vị, trừ khi có sự thay đổi về địa chỉ hoặc thông tin liên hệ.

Số tham chiếu khoản vay PPP của SBA: Điền số tham chiếu khoản vay do SBA cấp tại thời điểm phê duyệt khoản vay. Hỏi Bên cho vay để lấy số này nếu cần thiết.

Số Tham chiếu khoản vay PPP của Bên cho vay: Điền số tham chiếu khoản vay mà Bên cho vay gán cho khoản vay theo hình thức PPP.

Số tiền vay PPP: Điền số tiền gốc đã giải ngân của khoản vay PPP (tổng số tiền quý vị đã nhận được từ Bên cho vay).

Số lượng người lao động tại Thời điểm Nộp đơn Xin vay: Điền tổng số người lao động tại thời điểm Nộp đơn xin vay PPP.

Số lượng người lao động tại Thời điểm Nộp đơn Xin xoá nợ Khoản vay: Điền tổng số người lao động tại thời điểm Bên vay nộp đơn xin xoá nợ khoản vay.

Ngày giải ngân của Khoản vay PPP: Điền ngày mà quý vị nhận được khoản vay PPP từ Bên cho vay. Nếu số tiền cho vay được nhận trong nhiều ngày, hãy điền ngày đầu tiên quý vị nhận được tiền cho vay theo hình thức PPP.

Số tiền Tạm ứng dành cho Khoản vay Khắc phục Tổn thất Kinh tế do Thảm họa (EIDL): Nếu Bên vay được tạm ứng Khoản vay Khắc phục Tổn thất Kinh tế do Thảm họa (EIDL), hãy điền số tiền đó.

Số Đăng ký EIDL: Nếu Bên vay nộp đơn đăng ký khoản vay EIDL, hãy điền Số Đăng ký EIDL của Bên vay.

Lịch trả lương: Chọn ô tương ứng với lịch trả lương của quý vị.

Thời hạn Cho vay: Thời hạn Cho vay là: (1) khoảng thời gian 24 tuần (168 ngày) bắt đầu từ Ngày giải ngân Khoản vay PPP hoặc (2) nếu Bên vay nhận được khoản vay PPP trước ngày 5 tháng 6 năm 2020 thì Bên vay có thể chọn áp dụng Thời hạn Cho vay là tám tuần (56 ngày). Ví dụ: nếu Bên vay đang áp dụng Thời hạn Cho vay là 24 tuần và nhận được khoản vay PPP vào thứ Hai ngày 20 tháng 4, thì ngày đầu tiên của Thời hạn Cho vay phải là ngày 20 tháng 4 và ngày cuối cùng của Thời hạn Cho vay là Chủ nhật, ngày 4 tháng 10. Trong mọi trường hợp, Thời hạn Cho vay không được phép kéo dài quá ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Thời hạn Trả lương Thay thế: Để thuận tiện cho việc quản lý, Bên vay có lịch trả lương hai tuần một lần (hoặc thường xuyên hơn) có thể chọn sử dụng thời gian 24 tuần (168 ngày), hoặc đối với khoản vay nhận được trước ngày 5 tháng 6 năm 2020 tùy theo lựa chọn của Bên vay thì sử dụng thời gian 8 tuần (56 ngày), bắt đầu từ ngày đầu tiên của kỳ thanh toán đầu tiên sau Ngày giải ngân khoản vay PPP để tính chi phí tiền lương đủ điều kiện. Ví dụ: nếu Bên vay áp dụng Thời hạn Trả lương Thay thế là 24 tuần và nhận được khoản vay theo hình thức PPP vào thứ Hai, ngày 20 tháng 4 và ngày đầu tiên của kỳ thanh toán đầu tiên sau khi giải ngân khoản vay PPP là Chủ nhật, ngày 26 tháng 4, thì ngày đầu tiên của Thời hạn Trả lương Thay thế là ngày 26 tháng 4 và ngày cuối cùng của Thời hạn Trả lương Thay thế là thứ Bảy, ngày 10 tháng 10. Bên vay chọn sử dụng Thời hạn Trả lương Thay thế phải áp dụng Thời hạn Trả lương Thay thế vào bất kỳ phần nào trong đơn này có đề cập đến "Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế." Tuy nhiên, Bên vay chỉ được áp dụng Thời hạn Cho vay (không phải Thời hạn Trả lương Thay thế) vào những phần trong đơn này có đề cập đến "Thời hạn Cho vay". Trong mọi trường hợp, Thời hạn Trả lương Thay thế không được phép kéo dài quá ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Nếu Bên vay Nhận được Khoản vay PPP Vượt quá 2 triệu đô la: Đánh dấu vào ô này nếu Bên vay, cùng với các chi nhánh của họ (trong phạm vi bắt buộc theo quy tắc cuối cùng tạm thời của SBA đối với các chi nhánh(85 FR 20817 (ngày 15 tháng 4 năm 2020)) và không được miễn trừ theo 15 U.S.C. 636(a)(36)(D)(iv)), đã nhận được các khoản vay PPP với số tiền gốc ban đầu vượt quá 2 triệu đô la.

Tính toán Số tiền được Xoá nợ (xem Tóm tắt các Chi phí Đủ điều kiện để được Xoá nợ dưới đây):

Dòng 1: Điền tổng chi phí tiền lương đủ điều kiện phát sinh hoặc được thanh toán trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế. Để tính các chi phí này, hãy tính tổng như sau:

Thù lao bằng Tiền mặt: Tổng tiền lương gộp, tiền công gộp, tiền boa gộp, tiền hoa hồng gộp, nghỉ có lương (nghỉ phép, công việc gia đình, nghỉ ốm, không bao gồm nghỉ phép theo Đạo luật Ứng phó với virus corona và Đặt các gia đình là ưu tiên cao nhất) và các khoản trợ cấp thôi việc hoặc tiền bồi thường thôi việc được trả hoặc phát sinh trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế. Đối với mỗi người lao động, tổng số tiền thù lao bằng tiền mặt đủ điều kiện để được xoá nợ không được vượt quá mức lương hàng năm là 100,000 đô la, được chia tỷ lệ theo Thời hạn Cho vay. Trong Thời hạn Cho vay là 8 tuần, tổng số đó là 15,385 đô la. Trong Thời hạn Cho vay là 24 tuần, tổng số đó là 46,154 đô la theo mục đích của mẫu 3508EZ này. Quý vị chỉ có thể bao gồm tiền thù lao của những người lao động được Bên vay thuê vào bất kỳ thời điểm nào nằm trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế có nơi cư trú chính là ở Hoa Kỳ.

Phúc lợi cho Người lao động: Tổng số tiền mà Bên vay đã chi trả cho:

1. Các khoản đóng góp của người sử dụng lao động dành cho bảo hiểm sức khỏe của người lao động, bao gồm các khoản đóng góp của người sử dụng lao động cho chương trình bảo hiểm sức khỏe tập thể được bảo lãnh bởi người sử dụng lao động hoặc tự bảo hiểm, nhưng không bao gồm bất kỳ khoản đóng góp trước thuế hoặc sau thuế của người lao động. Không cộng thêm các khoản đóng bảo hiểm sức khỏe của chủ lao động được chi trả trên danh nghĩa một cá nhân kinh doanh, thành viên hợp danh hoặc nhân viên là chủ sở hữu của một công ty S (S-corporation), bởi vì các khoản chi trả đó đã được bao gồm trong thù lao của họ.
2. Các khoản đóng góp của người sử dụng lao động vào các kế hoạch nghỉ hưu của người lao động, không bao gồm bất kỳ khoản đóng góp trước thuế hoặc sau thuế nào của người lao động. Không cộng thêm các khoản đóng góp hưu trí của chủ lao động được chi trả trên danh nghĩa một cá nhân kinh doanh hoặc thành viên hợp danh, bởi vì các khoản thanh toán đó đã được bao gồm trong thù lao của họ, và các khoản đóng góp trên danh nghĩa nhân viên là chủ sở hữu được giới hạn ở mức trị giá khoản đóng góp năm 2019 trong 2.5 tháng.

3. Điền số tiền thuế tiểu bang và thuế địa phương mà Bên vay phải trả dựa trên mức thù lao của người lao động (ví dụ: thuế bảo hiểm thất nghiệp của tiểu bang); không bao gồm bất kỳ khoản thuế nào được khấu trừ từ thu nhập của người lao động.

Thù lao cho Chủ sở hữu: Điền bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho chủ sở hữu (doanh nghiệp tư nhân, cá nhân kinh doanh hoặc thành viên hợp danh). Trong Thời hạn Cho vay là 24 tuần, số tiền này được giới hạn ở mức 20,833 đô la (tương đương mức 100,000 đô la mỗi năm trong 2.5 tháng) cho mỗi cá nhân hoặc tương đương khoản thù lao được áp dụng năm 2019 trong 2.5 tháng, tùy theo mức nào thấp hơn. Trong Thời hạn Cho vay là 8 tuần, số tiền này được giới hạn ở mức 8/52 khoản thù lao của năm 2019 (tối đa là 15,385 đô la).

Dòng 2: Điền số tiền thanh toán khoản lãi thế chấp doanh nghiệp phải trả hoặc phát sinh trong Thời hạn Cho vay cho bất kỳ nghĩa vụ thế chấp doanh nghiệp nào đối với bất động sản hoặc động sản phát sinh trước ngày 15 tháng 2 năm 2020. Không bao gồm các khoản trả trước.

Dòng 3: Điền số tiền thanh toán khoản thuê hoạt động hoặc thuê tài chính doanh nghiệp phải trả hoặc phát sinh dành cho bất động hoặc động sản trong Thời hạn Cho vay, theo các thỏa thuận cho thuê có hiệu lực trước ngày 15 tháng 2 năm 2020.

Dòng 4: Nhập số tiền thanh toán khoản tiện ích doanh nghiệp phải trả hoặc phát sinh trong Thời hạn Cho vay, cho các tiện ích doanh nghiệp bắt đầu dịch vụ trước ngày 15 tháng 2 năm 2020.

LƯU Ý: Đối với dòng 2-4, quý vị không bắt buộc phải báo cáo các khoản thanh toán mà quý vị không muốn đưa vào số tiền xoá nợ.

Dòng 5: Cộng các dòng từ 1 đến 4 rồi điền tổng số.

Dòng 6: Điền Số tiền vay PPP.

Dòng 7: Chia số tiền ở dòng 1 cho 0.60 và điền số tiền. Điều này giúp xác định xem liệu ít nhất 60% số tiền xoá nợ tiềm năng có được sử dụng cho chi phí tiền lương hay không.

Dòng 8: Điền số nhỏ nhất trong số các dòng 5, 6 hoặc 7. Lưu ý: Nếu có thể, SBA sẽ khấu trừ Số tiền Tạm ứng Khoản vay EIDL từ số tiền xoá nợ của Bên cho vay.

<u>Tóm tắt các Chi phí Đủ điều kiện để Xoá nợ:</u>

Bên vay đủ điều kiện được xoá nợ khoản vay với các chi phí sau:

1. **Chi phí tiền lương đủ điều kiện.** Bên vay thường đủ điều kiện để được xoá nợ cho các chi phí tiền lương phải trả và chi phí tiền lương phát sinh trong Thời hạn Cho vay kéo dài 24 tuần (168 ngày) hoặc 8 tuần (56 ngày) (hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế) ("chi phí tiền lương"). Chi phí tiền lương được coi là đã trả vào ngày mà tiền lương được phát hoặc Bên vay tạo giao dịch qua tín dụng của hệ thống thanh toán bù trừ tự động (ACH). Chi phí tiền lương được coi là phát sinh vào ngày người lao động nhận được lương. Chi phí tiền lương phát sinh nhưng không được thanh toán trong thời hạn thanh toán cuối cùng của Bên vay trong Thời hạn Cho vay (hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế) sẽ đủ điều kiện để được xoá nợ nếu được trả vào hoặc trước ngày trả lương thường lệ tiếp theo. Mặt khác, chi phí tiền lương phải được thanh toán trong Thời hạn Cho vay (hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế). Đối với mỗi người lao động, tổng số tiền thù lao bằng tiền mặt đủ điều kiện để được xoá nợ không được vượt quá mức lương hàng năm là 100,000 đô la, được chia tỷ lệ theo Thời hạn Cho vay. Tính chi phí tiền lương được thanh toán và phát sinh trong một lần duy nhất. Để biết thông tin về chi phí tiền lương hợp lệ, xem Quy tắc Cuối cùng Tạm thời về Chương trình Bảo vệ Tiền lương được đăng vào ngày 2 tháng 4 năm 2020 (85 FR 20811), được sửa đổi theo Quy tắc Tạm thời Đầu tiên, đăng vào ngày 11 tháng 6 năm 2020). Chỉ bao gồm chi phí tiền lương cho những người lao động có nơi cư trú chính ở Hoa Kỳ.

2. **Chi phí phi tiền lương đủ điều kiện.** Chi phí phi tiền lương đủ điều kiện để được xoá nợ bao gồm:
   (a) nghĩa vụ thế chấp được bảo hiểm: khoản thanh toán tiền lãi thế chấp (không bao gồm bất kỳ khoản trả trước hoặc trả gốc) đối với bất kỳ nghĩa vụ thế chấp doanh nghiệp nào đối với bất động sản hoặc động sản phát sinh trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 ("thanh toán lãi thế chấp doanh nghiệp");
   (b) nghĩa vụ cho thuê được bảo hiểm: khoản thanh toán thuê hoạt động hoặc thuê tài chính doanh nghiệp dành cho bất động hoặc động sản có hiệu lực trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 (“thanh toán thuê hoạt động hoặc thuê tài chính doanh nghiệp”); và
   (c) thanh toán tiện ích được bảo hiểm: khoản thanh toán doanh nghiệp cho dịch vụ phân phối điện, gas, nước, điện thoại, giao thông, hoặc truy cập internet, dịch vụ này bắt đầu trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 ("thanh toán tiện ích doanh nghiệp").
   Chi phí phi tiền lương đủ điều kiện phải được thanh toán trong Thời hạn Cho vay hoặc phát sinh trong Thời hạn Cho vay và được thanh toán vào hoặc trước ngày thanh toán thông thường tiếp theo, ngay cả khi ngày thanh toán là sau Thời hạn Cho vay. Chi phí phi tiền lương đủ điều kiện không được vượt quá 40% tổng số tiền xoá nợ. Tính chi phí phi tiền lương được thanh toán và phát sinh trong một lần duy nhất.

Các tài liệu mà Bên Vay Phải Nộp cùng với Đơn Xin Xoá Nợ Khoản vay PPP theo Mẫu 3508EZ

Mẫu 3508EZ: Tính toán Xoá nợ Khoản vay PPP

Tiền lương: Tài liệu xác minh khoản thù lao bằng tiền mặt đủ điều kiện và các khoản thanh toán phúc lợi không dùng tiền mặt từ Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế bao gồm những giấy tờ sau đây:

a. Sao kê tài khoản ngân hàng hoặc báo cáo từ nhà cung cấp dịch vụ trả lương bên thứ ba cung cấp thông tin về số tiền thù lao bằng tiền mặt trả cho người lao động.
b. Biểu thuế (hoặc báo cáo tương đương của nhà cung cấp dịch vụ trả lương bên thứ ba) cho các khoảng thời gian trùng với Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế:
    i. Hồ sơ thuế quỹ lương được báo cáo, hoặc sẽ được báo cáo cho IRS (thường là Mẫu 941); và
    ii. Báo cáo tiền lương của doanh nghiệp và người lao động hàng quý và hồ sơ thuế bảo hiểm thất nghiệp được báo cáo, hoặc sẽ được báo cáo cho tiểu bang có liên quan.
c. Biên lai thanh toán, séc bị hủy hoặc báo cáo tài khoản ghi lại số tiền đóng góp của người sử dụng lao động cho bảo hiểm sức khỏe và các chương trình hưu trí của người lao động mà Bên vay bao gồm trong số tiền xoá nợ.
d. Nếu quý vị chỉ chọn ô thứ hai trong danh sách kiểm tra ở trang 1 của hướng dẫn này, số lượng bình quân các nhân viên tương đương toàn thời gian trong bảng lương được Bên vay sử dụng vào ngày 1 tháng 1 năm 2020 và vào ngày cuối của Thời hạn Cho vay.

Phi tiền lương: Tài liệu xác minh sự tồn tại của các nghĩa vụ/dịch vụ trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 và các khoản thanh toán đủ điều kiện từ Thời hạn Cho vay.

a. Các khoản thanh toán lãi thế chấp doanh nghiệp: Bản sao danh mục khấu hao và biên lai cho vay hoặc séc bị hủy để xác minh các khoản thanh toán đủ điều kiện từ Thời hạn Cho vay; hoặc sao kê tài khoản bên cho vay từ tháng 2 năm 2020 và các tháng của Thời hạn Cho vay cho đến một tháng sau khi kết thúc Thời hạn Cho vay để xác minh số tiền lãi và các khoản thanh toán đủ điều kiện.
b. Các khoản thanh toán thuê hoạt động hoặc thuê tài chính doanh nghiệp: Bản sao hợp đồng cho thuê hiện tại và biên lai hoặc séc bị hủy để xác minh các khoản thanh toán đủ điều kiện từ Thời hạn Cho vay; hoặc sao kê tài khoản của bên cho thuê từ tháng 2 năm 2020 và từ Thời hạn Cho vay cho đến một tháng sau khi kết thúc Thời hạn Cho vay để xác minh các khoản thanh toán đủ điều kiện.
c. Các khoản thanh toán tiện ích doanh nghiệp: Bản sao hóa đơn từ tháng 2 năm 2020 và những hóa đơn được thanh toán trong Thời gian cho vay và biên lai, séc bị hủy hoặc sao kê tài khoản xác minh các khoản thanh toán đủ điều kiện đó

Những Tài liệu mà Bên Vay Phải Giữ nhưng Không Bắt Buộc Phải Nộp

Những tài liệu củng cố cho nội dung xác nhận rằng tiền lương hàng năm hoặc tiền công theo giờ không bị giảm quá 25 phần trăm trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế liên quan đến khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 3 năm 2020. Những tài liệu này phải bao gồm các hồ sơ tiền lương mà trong đó liệt kê riêng từng nhân viên và thể hiện rõ số tiền được trả cho mỗi nhân viên trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 3 năm 2020 cũng như số tiền được trả cho mỗi nhân viên trong Thời hạn Cho vay hoặc Thời hạn Trả lương Thay thế.

Các tài liệu liên quan đến bất kỳ lời mời và từ chối công việc nào của nhân viên, từ chối chấp nhận làm bù lại số giờ bị cắt giảm, sa thải có lý do, tự nguyện thôi việc, văn bản đề nghị của bất kỳ nhân viên nào để xin giảm lịch làm việc, và việc không thể tuyển được những nhân viên có trình độ tương tự vào ngày hoặc trước ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Những tài liệu củng cố cho nội dung xác nhận, nếu có, rằng Bên vay không cắt giảm số lượng nhân viên hoặc số giờ hưởng lương trung bình của nhân viên trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến khi kết thúc Thời hạn Cho vay (ngoài bất kỳ cắt giảm nào phát sinh từ việc không thể tuyển dụng lại những người đã từng là nhân viên của Bên vay vào ngày 15 tháng 2 năm 2020, nếu Bên vay không thể tuyển những nhân viên có trình độ tương tự cho các vị trí chưa được lấp đầy vào ngày hoặc trước ngày 31 tháng 12 năm 2020). Tài liệu này phải bao gồm các hồ sơ tiền lương trong đó liệt kê riêng từng nhân viên và thể hiện rõ số tiền được trả cho mỗi nhân viên trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến khi kết thúc Thời hạn Cho vay.

Các tài liệu củng cố cho nội dung xác nhận, nếu có, rằng Bên vay không thể hoạt động trong khoảng thời gian từ ngày 15 tháng 2 năm 2020 đến ngày kết thúc Thời hạn Cho vay ở mức độ hoạt động kinh doanh giống như trước ngày 15 tháng 2 năm 2020 do tuân thủ các yêu cầu được thiết lập hoặc các hướng dẫn được ban hành từ ngày 1 tháng 3 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 bởi Bộ trưởng Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, hoặc Cơ quan An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp, liên quan đến việc duy trì các tiêu chuẩn vệ sinh, giãn cách xã hội hoặc bất kỳ yêu cầu nào khác về công việc hoặc an toàn của khách hàng liên quan đến COVID-19. Tài liệu này phải bao gồm bản sao của các quy định hiện hành áp dụng cho từng địa điểm của bên vay và hồ sơ tài chính có liên quan của bên vay.

Tất cả các hồ sơ liên quan đến khoản vay PPP của Bên vay, bao gồm tài liệu được gửi cùng với đơn xin vay PPP, tài liệu hỗ trợ các chứng nhận của Bên vay về sự cần thiết của yêu cầu vay và khả năng đủ điều kiện cho khoản vay PPP, tài liệu cần thiết để hỗ trợ cho đơn xin xoá nợ cho khoản vay của Bên vay và tài liệu chứng minh sự tuân thủ nghiêm chỉnh của Bên vay với các yêu cầu của PPP. Bên vay phải giữ lại tất cả các tài liệu đó trong các hồ sơ của mình trong sáu năm sau ngày khoản vay được xoá nợ hoặc hoàn trả đầy đủ, và cho phép các đại diện được ủy quyền của SBA, bao gồm cả đại diện của Văn phòng Tổng thanh tra tiếp cận các tài liệu theo như được yêu cầu.